

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS – PT

Ngày: 30 – 03 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các thẩm phán: Ông Vũ Văn Giáp.

Bà Nghiêm Thị Lượng.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyển – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLPT – HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn D do có kháng cáo của bị cáo Diện đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:* **Phạm Văn D**, sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D1, sinh năm 1968 và bà Vương Thị N, sinh năm 1969; vợ là Lục Thị C, sinh năm 1990; có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 102 ngày 28/3/2016 của Công an huyện T phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Ngày 28/3/2016, bị cáo đã nộp xong tiền phạt.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 162 ngày 16/11/2022 của Công an huyện T phạt tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1983 – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ Trại tạm giam – Công an tỉnh Bắc Ninh.

Trong vụ án này còn có các bị cáo: Nguyễn Văn D3, Nguyễn Thế D4, Nguyễn Văn K, Nguyễn Khắc T1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Lục Thị C, bà Nguyễn Thị T2 do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/8/2022, Nguyễn Văn D3, Nguyễn Khắc T1 và Nguyễn Đăng Xâm cùng nhau hát karaoke tại phòng số 1 của quán Karaoke 68 địa chỉ: Phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (do bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1975, trú tại: thôn Đ3, xã S, T, Bắc Ninh làm chủ). Đồng thời lúc này, tại phòng số 2 của quán có Phạm Văn Sơn, sinh năm 1992; Phạm Văn D và Nguyễn Thế D4 đang hát karaoke. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày Duy, Tùng và Xâm không hát nữa đi ra về thì gặp Diện. Sau đó, Diện có rủ Duy, Tùng và Xâm vào phòng 2 để uống bia. Khoảng 30 phút sau, lúc này khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/8/2022, Diện gọi nhóm của Duy để đi về vì đây không phải phòng hát do Diện đứng ra tổ chức, thì Duy ra cửa quán đứng đợi và nói chuyện với Dương còn Diện nói chuyện với Tùng và Xâm ở trước cửa phòng số 2. Do Tùng chưa muốn về vẫn muốn vào phòng 2 hát tiếp nên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với Diện. Khi Duy và Dương đang ở trước cửa quán thì Nguyễn Văn K là bạn của Diện đến cửa quán. Duy thấy Tùng và Xâm lâu không thấy ra nên quay vào tìm thì thấy Diện và Tùng đang cãi nhau. Lúc này, Duy đi đến trước mặt Diện dùng tay phải nắm 01 cái trứng vào mặt Diện. Tùng thấy vậy, cũng dùng tay phải nắm trứng vào mặt Diện. Khởi nhìn thấy bạn mình là Diện bị đánh nên Khởi lao vào dùng hai tay để nắm và kéo Duy về phía chân cầu thang tầng 1 của quán Karaoke. Còn Xâm thấy Khởi đánh Duy nên vào can ngăn thì bị Khởi đẩy và đầu vào lan can ở chân cầu thang tầng 1 cạnh phòng hát số 02. Sau đó, Khởi nhặt 01 cây lau nhà bằng inox cầm lên vụt về phía Xâm nhưng không trúng. Khởi tiếp tục cầm cây lau nhà định vụt về phía Duy thì Tùng vào ôm ngăn cản không cho Khởi đánh Duy. Tùng đứng cạnh giữ cây lau nhà của Khởi đang cầm thì Dương lao vào đánh Tùng bằng tay không khiến Tùng ngã ra nền nhà của

quán và buông cây chổi lau nhà ra. Lúc này, Khởi dùng cây lau nhà vọt một cái trúng vào người của Tùng. Sau đó, Khởi nhận ra Tùng là người quen nên không đánh Tùng nữa. Còn Duy và Diện du đẩy nhau ra vị trí trước quầy thanh toán. Duy đẩy Diện ra rồi cùng Xâm bỏ chạy ra cửa chính. Diện thấy Duy và Tùng bỏ chạy nên cầm một cốc thủy tinh trên bàn uống nước đối diện quầy thanh toán đuổi theo ra khỏi quán. **Khi Dương chạy ra đến vỉa hè trước cửa quán thì đuổi kịp và dùng chân phải đạp Xâm làm Xâm ngã ra đường.** Diện cầm cốc thủy tinh ném trúng người của Xâm nhưng cốc không vỡ. Diện tiếp tục nhặt lại chiếc cốc này tiếp tục đuổi và ném về phía Duy nhưng không trúng. Diện và Dương đuổi theo Duy và Xâm ra ngoài đường khoảng 30m thì không đuổi theo nữa và quay lại quán. Duy và Xâm đợi một lúc không thấy Diện và Dương đuổi theo nên cũng đi bộ quay lại quán. Khi Diện vào bên trong quán Karaoke 68 thì thấy Tùng và Khởi thì Diện dùng tay không đánh Tùng. Diện lấy hai vỏ chai bia Sài Gòn loại 330 ml ở trước cửa phòng 2, mỗi tay Diện cầm một vỏ chai bia giơ lên đập một cái bằng tay phải về phía người Tùng nhưng Khởi can ngăn, chai bia rơi tại chân cầu thang tầng 1. Khi được Khởi can ngăn thì Diện không đánh Tùng nữa. Sau đó, Tùng, Dương và Khởi đi ra cửa chính của quán Karaoke. Tại đây, Tùng giơ ngón tay chỉ về phía Dương và chửi “Địt mẹ mày”. **Lúc này Diện chạy từ trong quán ra cầm chai bia còn lại thấy Duy quay lại đứng cách cửa quán khoảng hơn 15 mét thì Diện chạy ra cửa rồi ném chai bia về phía Duy nhưng không trúng, chai bia rơi xuống đường vỡ vụn.** Sau khi ném vỏ chai bia về phía Duy, Diện tiếp tục đuổi Duy. Còn Tùng thấy vậy cũng chạy theo về phía Duy và Diện khoảng 20 mét thì quay lại quán Karaoke 68. Duy chạy khoảng hơn 30 mét thấy không bị ai đuổi nên Duy quay lại về phía quán karaoke 68. Sau đó, Diện và Khởi đi về phòng trọ ở thôn Bến Hồ, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Còn Duy, Xâm và Tùng đi về đứng trước cửa quán Karaoke 68 thì gặp Dương. Tại cửa quán, Dương và Tùng tiếp tục chửi nhau, Dương lao vào dùng tay không để đánh Tùng sau đó lấy viên gạch dạng đá, màu đen ở dưới vỉa hè trước cửa quán Karaoke 68 cầm lên lao vào đập Tùng thì Duy can ngăn nên không trúng và không đánh nhau nữa. Sau đó, Xâm điều khiển xe mô tô đi về trước. Còn Duy điều khiển xe chở Tùng về quán Bì a 86 ở thôn Tú Thấp, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Ninh rồi một mình quay lại quán Karaoke 68 thì bị Diện lao tới dùng tay không đâm hai cái vào đầu khiến Duy bỏ chạy về phía quán Karaoke Bảo An ở Phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Duy lấy hai vỏ chai bia Sài Gòn, màu xanh, loại 330ml ở trước cửa quán Karaoke Bảo An rồi đi sang bên vỉa hè đối diện hai tay Duy cầm mỗi tay một vỏ chai. Duy đập hai vỏ chai vào nhau để lấy hai phần cổ chai còn lại của thân chai bia làm hung khí rồi đi về phía Diện. Diện thấy Duy cầm hai vỏ chai bia bị đập vỡ đi trên vỉa hè về phía quán Karaoke 68 thì Diện chạy đến xe mô tô Airblade, biển kiểm soát 99F1- 596.04 của Diện mở cốp xe lấy ra một túi vọt màu đen và lấy trong túi vọt ra hai con dao, dài 46 cm, có

một lưỡi sắc, mũi dao nhọn (hay gọi dao mèo) và vút túi vọt trên vỉa hè. Diện cầm mỗi tay một con dao đuổi theo Duy về phía sân bóng chuyền đối diện quán Karaoke Bảo An, thấy vậy Duy ném một chai bia tại vỉa hè rồi cầm một chai bia chạy vào trong sân bóng chuyền rồi bị rơi mất chiếc vỏ chai bia này. Khi chạy đến sân bóng chuyền thì Duy bị mắc vào lưới quây quanh sân. Lúc này, Diện đi đến dùng chân đi dèp quai hậu màu đen, trên dây quai có gắn móc kim loại đá liên tiếp 4 đến 5 cái trúng vào người Duy. Duy vén lưới để chui vào bên trong sân bỏ chạy thì Diện không đuổi theo nữa mà quay lại quán Karaoke 68.

Về phía Tùng: Khi Tùng về quán Bi-a 86 gặp Nguyễn Văn Phương, sinh năm 1993; Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1987 ở cùng trú tại: Thôn Tú Tháp, xã S, huyện T; Nguyễn Hữu Tiến, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Đ3, xã S, huyện T đang chơi bi a tại quán. Tùng nói với nhóm của Phương về việc Duy bị đánh tại quán karaoke 68 thì Phương, Tiến, Tuấn và Tùng cùng đi tới cửa quán Karaoke Bảo An để đưa Duy đi cấp cứu. Khi thấy Tùng đi đến thì Duy đi đến ngồi trước cửa quán Karaoke Bảo An trong tình trạng bị chảy máu ở phía sau đầu và trước bụng. Cùng lúc này Diện điều khiển xe mô tô chở Dương ngồi phía sau, Dương cầm túi vọt cầu lông, màu đen, bên trong đựng hai con dao mèo đi qua vị trí Duy đang ngồi thì Phương gọi Diện quay lại để nói chuyện. Duy, Tùng, Tiến, Phương và Tuấn đi bộ về phía Diện. Thấy nhóm của Duy đi tới, Dương vút túi vọt bên trong đựng dao mèo cạnh chỗ Diện. Dương đi bộ quay lại nói chuyện với Phương, còn Duy đi đến xảy ra cãi nhau với Diện. Thấy nhóm của Phương đến, Diện lấy một con dao bên trong túi vọt màu đen mà Dương vút cạnh xe mô tô cầm sẵn trên tay. Sau đó Duy và Diện xô đẩy nhau, Diện dùng con dao mèo cầm sẵn trên tay phải chém một cái trúng cẳng tay trái của Duy làm Duy bị thương. Sau đó, Diện lên xe bỏ về cất dao ở phòng trọ của Khởi. Còn Duy được Tùng và Phương đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T sau đó điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt - Đức, Hà Nội. Ngày 02/8/2022, chị Đào Thị Thúy, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Tú Tháp, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (là vợ của Duy) đã làm đơn đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an huyện T.

Ngày 10/8/2022, Phạm Văn D đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định trong vụ việc trên có Duy, Xâm, Diện và Tùng bị thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 104 ngày 18/8/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“Thương tích vùng đỉnh - chằm trái, cách đỉnh vành tai trái 11 cm, diện sọc mờ, kích thước (0,5 x 0,5) cm, bờ không đều màu hồng nhạt, sờ nắn di động, liền sọc tốt. Áp dụng Chương 8 tỷ lệ tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1 sọc nhỏ = 1%.

Thương tích vùng cổ bên, bên trái cách dải tai trái 9 cm, vết biến đổi rối loạn sắc tố da, kích thước 5,3 x 0,3 cm, màu hồng nhạt. Áp dụng Chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục V = 0,75%.

Vùng mạn sườn trái, cách rốn 18 cm, diện thương tích (11x2) cm trong diện có 01 vết thương hình cung, kích thước đường kính (6x0,1) cm và vết thương đường thẳng kích thước (11x0,6) cm còn đóng vảy tiết màu nâu sẫm. Áp dụng Chương 8 tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.3 sẹo lớn 3%.

Thương tích trước - trong - sau cẳng tay trái, thương tích hình chữ Z, cách nếp gấp khuỷu trước tay trái 7,5 cm, kích thước (18 x 0,1) cm chia làm 3 đoạn: vết thương đoạn 1/3 trước cẳng tay trái gần song song xương cẳng tay, kích thước (5,5 x 0,2) cm; đoạn 1/3 dưới trước trong cẳng tay kích thước (6x0,2) cm gần vuông góc với xương cẳng tay, cách mỏm trâm trụ 6 cm, đoạn 1/3 dưới trong sau cẳng tay kích thước (6,5 x 0,2) cm. Tổn thương còn 11 mũi chỉ khâu kích thước 0,6 cm, bờ sắc gọn, đóng vảy tiết, màu nâu sẫm. Áp dụng Chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.3 sẹo lớn = 3%.

Vùng vai trái tổn thương đã khỏi hoàn toàn: Không có căn cứ khoa học tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể.

Hình ảnh: Nách vách trong suốt; dày niêm mạc đa xoang, polyp xoang hàm hai bên. Là bệnh lý có trước. Không có căn cứ khoa học tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể.

Hình ảnh nếp vết sau gãy đầu dưới xương quay trái trực (gãy cũ). Không có căn cứ khoa học tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Vết thương 1 cm chân trái (khám tại Bệnh viện Đại học y Hà Nội). Không thể hiện trong hồ sơ. Không có căn cứ khoa học tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Căn cứ Thông tư 22 ngày 28/8/2019 của Bộ y Tế về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần.

Theo nguyên tắc cộng tại Thông tư 22 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7,55, %. Làm tròn 8%.

Vùng trước - trong - sau cẳng tay trái thương tích: Cơ chế do tác động ngoại lực bởi vật sắc.

Thương tích vùng đỉnh - chẩm trái, Thương tích vùng cổ bên bên trái. Vùng mạn sườn trái. Cơ chế do tác động ngoại lực trực tiếp bởi vật tày.”

Quá trình giải quyết vụ án, do thương tích nhẹ nên Diện, Tùng và Xâm có đơn xin từ chối giám định thương tích, cam kết việc từ chối giám định thương tích hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Lục Thị C, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (là vợ bị cáo Diện) đã bồi thường cho Duy số tiền 25.000.000 đồng và bị cáo Duy xin rút yêu cầu khởi tố đối với Diện về tội “Cố ý gây thương tích”, không có đề nghị bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố Phạm Văn D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Văn D 28 tháng tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 14/01/2023, bị cáo Phạm Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn D giữ nguyên kháng cáo và thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, hình phạt 28 tháng tù là quá cao đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của Phạm Văn D, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của Phạm Văn D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn D không có ý kiến, đề nghị HĐXX xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Phạm Văn D có kháng cáo hợp lệ.

[2]. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn D có mặt hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc Phạm Văn D không đồng ý cho Nguyễn Khắc T1 tiếp tục hát karaoke tại phòng số 2 quán Karaoke 68 thuộc địa phận Phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, nên trong khoảng thời gian từ 00 giờ 10 phút đến 00 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, nhóm của Diện gồm: Diện, Nguyễn Thế D4 và Nguyễn Văn K đã có hành vi xô xát, đánh cãi, chửi nhau, đuổi đánh nhau với nhóm của Tùng gồm: Tùng và Nguyễn Văn D3 ở khu vực trong quán Karaoke 68 và khu vực vỉa hè, đường, công viên đối diện quán Karaoke 68. Phạm Văn D có hành vi dùng tay, chân vật nhau và đâm vào mặt của Duy, vào người của Tùng và Duy; cầm cốc thủy tinh đập vào người Xâm; chạy theo đuổi và ném chai bia về phía Duy nhưng không trúng; cầm 02 chai bia Sài Gòn bằng thủy tinh định đập về phía người Tùng nhưng được Khởi can ngăn làm rơi 01 chai bia, ném chai bia còn lại về phía Duy nhưng không trúng; dùng chân đi dép quai hậu, trên dây quai có gắn móc kim loại đá liên tiếp 4 đến 5 cái trúng vào người Duy; cầm hai con dao mèo dài 46 cm, có một mặt sắc và mũi nhọn chạy đuổi theo để đánh Duy, dùng dao chém gây thương tích ở khuỷu tay trái của Duy làm gây tổn hại sức khỏe cho Duy 8%. Nguyễn Văn K có hành vi dùng tay không đâm và kéo Duy về phía cầu thang tầng 1 quán Karaoke 68, cầm cây lau nhà vụt về phía Xâm và Duy nhưng không trúng; vụt trúng người của Tùng làm Tùng bị thương tích xây xát da trên người. Nguyễn Thế D4 có hành vi cãi chửi nhau với Tùng, dùng tay chân không đâm nhau với Tùng; đuổi theo dùng chân đập vào người Xâm làm Xâm bị ngã xuống đường trước cửa quán; nhặt 01 viên gạch màu đen ở trước cửa quán dơ lên đập về phía người Tùng nhưng do Duy can ngăn nên không đập trúng. Nguyễn Văn D3 có hành vi dùng tay không đâm vào mặt Diện, vật nhau với Diện trong quán Karaoke 68, cầm 02 vỏ chai bia Sài Gòn đập vào nhau để làm hung khí đánh nhau và ném chai bia xuống vỉa hè. Nguyễn Khắc T1 có hành vi cãi chửi nhau với Dương tại quán karaoke 68, dùng tay không đâm trúng vào mặt Diện. Do vậy, bản án sơ thẩm đã xét xử Phạm Văn D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất an cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn D, HĐXX thấy rằng: Bị cáo Diện có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh nhau. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự và hình phạt 28 tháng tù đối với bị cáo Diện là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Diện không đưa ra được căn cứ nào mới để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên Phạm Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt:

Phạm Văn D 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo Diện 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/3/2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Văn Giáp

Nghiêm Thị Lượng

Vương Thị Hà

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Bắc Ninh
- CQĐT; VKS; TAND huyện T;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu.

Vương Thị Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 03 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Giáp

Bà Nghiêm Thị Lượng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2023/TLPT – HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn D bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt:

Phạm Văn D 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo Diện 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/3/2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Giáp

Nghiêm Thị Lượng

Vương Thị Hà